

Bản án số: 81/2018/HS-PT
Ngày: 20-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Trinh**.

Ông **Phạm Lâm Đồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **La Quốc Khánh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 134/2018/TLPT-HS ngày 14/8/2018, đối với bị cáo Thái Minh C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Thái Minh C, sinh năm: 1987, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: ấp X, xã S, huyện Y, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn P, sinh năm 1938 (sống) và bà Võ Thị E, sinh năm: 1950(sống); anh chị em ruột: có 05 người; chưa có vợ, con; tiền án và tiền sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Vi Cẩm – Văn phòng luật sư Hà Vi Cẩm, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2018, sau khi uống rượu tại nhà của anh Thái Văn M, Thái Minh C nhìn thấy anh Nguyễn Chí T là người ở cùng xóm với C, đang đeo bình xịt đi ra ruộng lúa xịt thuốc, do có mâu thuẫn về tranh chấp ranh đất từ trước nên C lấy 01 đoạn cây gỗ trong nhà của anh M chạy theo đánh vào tay trái của anh T một cái, khi C giơ cây gỗ lên định đánh tiếp thì bị anh T chụp được một đầu cây gỗ, cả hai giành giật cây gỗ thì C dùng tay còn lại đánh vào đầu, mặt của anh T nhiều cái, làm anh T té ngã xuống đất. Lúc này anh M chạy ra can ngăn, đẩy C vào nhà, còn anh T thì được gia đình đưa đến bệnh viện điều trị.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 20/CN ngày 12/01/2018 của Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ ghi nhận Nguyễn Chí T khi vào viện có các thương tích như sau: Sưng nề cằm (P); Sưng nề khuỷu tay (T). Cử động khuỷu tay (T) hạn chế, đau; Xây sát chân (P).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT ngày 05/02/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Chí T hiện tại là 12%.

Quá trình điều tra, C thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích đối với anh T. Anh T yêu cầu bồi thường tiền thuốc, chi phí đi lại khám chữa bệnh và ngày công lao động với tổng số tiền là 18.835.000đồng, C đã giao nộp tại Cơ quan điều tra 7.000.000đồng để khắc phục hậu quả.

Tại bản án số 17/2018/HSST ngày 05-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai đã tuyên bố bị cáo Thái Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Thái Minh C 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 16/7/2018, bị cáo Thái Minh C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày nguyên nhân tấn công bị hại do mâu thuẫn trong canh tác nông nghiệp và bị hại đã đánh bị cáo trước đó khoảng vài tháng.

Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, đồng thời phân tích cách giải quyết về phân trách nhiệm dân sự của cấp sơ thẩm có nhiều sai sót về thủ tục giấy tờ nhưng bị cáo vẫn cam kết chấp hành đầy đủ. Luật sư nêu quan điểm đánh giá hành vi của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và cho

rằng bị cáo có đầy đủ điều kiện hưởng án treo, đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của vụ án, chỉ vì bức tức trong việc tranh chấp ranh đất và canh tác nông nghiệp, bị cáo đã vô cớ tấn công bị hại gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%, nên việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng đối với bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng, các lý do kháng cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo:

Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Chỉ vì bức tức trong việc tranh chấp đất đai và canh tác nông nghiệp với bị hại, bị cáo đã bất chấp hậu quả, dùng hung khí và tay tấn công vào người, vùng đầu, mặt của bị hại dẫn đến thương tích với tỷ lệ tổn thương là 12%. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ thu thập tại hiện trường và lời khai nhận của bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần thiết phải xử lý nghiêm, ngoài việc giáo dục đối với cá nhân bị cáo còn đảm bảo đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, nên Cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là phù hợp.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, mục đích nhằm thỏa mãn sự bức tức của bản thân, có xu hướng dùng bạo lực để thể hiện bản tính mạnh mẽ, bất chấp hậu quả, lý lẽ đổ lỗi cho việc bất đồng trong canh tác đất nông nghiệp liền kề để bào chữa cho hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là không thể chấp nhận được, bởi lẽ bị cáo là người có tham gia vào tổ chức sản xuất tại địa phương có quyền trình báo chính quyền địa phương và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu có. Thế nhưng chính bị cáo chủ động dùng bạo lực để giải tỏa sự bức tức nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự tương xứng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng nên không có căn cứ giảm hình phạt. Khả năng tự kiềm chế hành

vi của bản thân bị cáo kém, nên việc tập trung cải tạo để bị cáo nhận thức lỗi lầm, cải tạo nhận thức, sửa đổi bản tính để hòa nhập cộng đồng trong lao động sản xuất đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên, tránh mâu thuẫn, xung đột.

Các lý do nêu trong đơn kháng cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ mới và đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội chưa được loại trừ, tính nguy hiểm của hành vi vẫn còn khả năng bộc phát nên không thể cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Thái Minh C**; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Thái Minh C** 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 05-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng huyện Thới Lai;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng